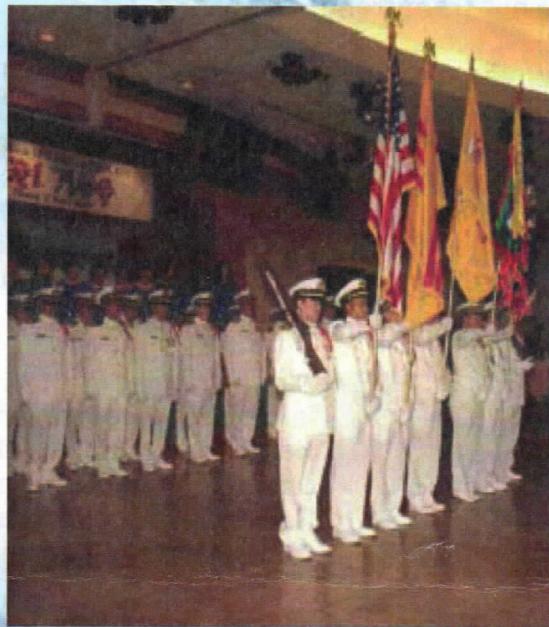


Lưu Đày Kỷ Yếu



Vài hàng tiêu cù Sĩ Quan Hải Quân Lưu Đày

Tiểu Sử Sĩ Quan Hải Quân Lưu Đày

&

Sĩ Quan Hải Quân Đặc Biệt Nha Trang

Đầu năm 1969 với kế hoạch Accelerated Turn Over to Vietnamese (ACTOV), quân số của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa về sĩ quan, hạ sĩ quan và binh lính cần gia tăng một cách nhanh chóng trong mọi binh chủng Hải, Lục, Không Quân, để có thể tự bảo vệ miền Nam Việt Nam và sẽ từ từ thay thế quân đội đồng minh trong kế hoạch Việt Nam Hóa Chiến Tranh. Riêng về binh chủng Hải Quân để nhận bàn giao từ các Khu Trục Hạm (DER), Tuần Dương Hạm (WHEC), Tuần Duyên Đinh (WPB), Duyên Tốc Đinh (PCF) nhất là các Giang Đoàn như: Hộ Tống, Trục Lôi, Ngăn Chặn, Thủy Bộ, Xung Phong, Tuần Thám, các Duyên Đoàn, Người Nhái, Biệt Hải và các căn cứ Yểm Trợ Tiếp Vận... thì lực lượng sĩ quan và đoàn viên hải quân trở nên thiếu hụt trầm trọng.

Trước nhu cầu cấp bách ấy, vào giữa năm 1969, Bộ Tư Lệnh Hải Quân đã tuyển mộ ồ ạt các Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân mặc dầu có sự giới hạn về nhân số Sinh Viên Sĩ Quan huấn luyện tại quân trường Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang: khoá 19 (sẽ mãn khoá tháng 2, 1970) và khoá 20 (sẽ mãn khoá khoảng tháng 7, 1970) đang còn được thụ huấn tại quân trường Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang cho nên không thể thêm một khoá nào được nữa, chưa kể khoá 21 đang tập sự tại các hạm đội (thành phần thặng dư của khóa 20 cộng thêm một số Sinh Viên Sĩ Quan tuyển mộ cho khóa 21 vào đầu tháng 5, 1969).



Đầu tháng 9 năm 1969, Bộ Tư Lệnh Hải Quân lại ra thông cáo tuyển mộ Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân khoá 22 và chính đây là lúc các chàng trai trẻ tình nguyện gia nhập Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân mở đầu cho trang sử mới gọi là Sĩ Quan Hải Quân các khoá Lưu Đày.

Để giải quyết tình trạng nói trên Bộ Tư Lệnh Hải Quân đã quyết định gửi các khoá sinh này đến thụ huấn tại các quân trường Bộ Binh Thủ Đức, Đồng Đế và quân trường Officer Candidate School (OCS is one of five Officer training schools at Naval Station Newport in Rhode Island, USA) của Hoa Kỳ.

Đầu tháng 10 năm 1969, các tân Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân này trình diện tại trung tâm tạm trú Bạch Đằng II và khoảng cuối tháng 10 năm 1969 thì có trên 202 Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân khoá 22 này được gửi lên trại nhập ngũ số 3 tức là Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung thụ huấn cẩn bản quân sự trong tiểu đoàn Trần Bình Trọng. Hai tuần sau đó, tiểu đoàn Gia Long lại được thành lập trong đó có thêm một số Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân khoá 22.

Được một tháng thì một số Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân này được về lại Sài-Gòn để thi thử Anh Ngữ và đã có đến 23 Sinh Viên Sĩ Quan như Đỗ Như Kim, Nguyễn Ngọc Vui, Dương Quốc Phục, Vũ Lê Dân, Trương Văn Anh, ... với số điểm trên 55 được về Tạm Trú Hạm APL (2 tàu nổi ở cuối bờ sông của Bộ Tư Lệnh Hải Quân) để tiếp tục trau dồi Anh ngữ chuẩn bị đi thụ huấn tại quân trường Officer Candidate School (OCS).

Cùng lúc đó các anh em còn lại được biết tin buồn đầy thất vọng là sẽ bị gửi lên trường Bộ Binh Thủ Đức để theo học khoá 6/69 chung với các Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị và Không Quân (ghi-chú: khoảng 150 Sinh Viên Sĩ Quan Không Quân ngành Không Phi Hành thuộc tiểu đoàn Nguyễn Huệ được đưa chuyển lên trường Bộ Binh Thủ Đức trước đó ít ngày). Mặc dù có khiếu nại nhưng không có kết quả vì đó là chương trình mà Bộ Tư Lệnh Hải Quân đã vạch ra để gấp rút đào tạo các sĩ quan có khả năng chỉ huy và chiến đấu trong sông ngòi với các Giang Đoàn, Căn Cứ Yểm Trợ trong một thời gian ngắn còn kiến thức về hải hành thì sẽ học hỏi sau.

Thất vọng, bất mãn vì không được đi thụ huấn tại quân trường Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang, nhưng vì truyền thống quân đội là thi hành trước khiếu nại sau cho nên muốn hay không muốn anh em phải chấp nhận là sẽ lên trường Bộ Binh Thủ Đức. Chẳng làm gì được hơn nên một số Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân (SVSQ/HQ) tinh nghịch như Phạm Thái Hoàng, Võ Văn Màng, Trần Hùng Cận đã tự đặt tên cho khoá mình là Khoá Lưu Đày.

Đó là nguyên do có cái tên Sĩ Quan Hải Quân Lưu Đày.

Vào đầu tháng 1 năm 1970, các Sinh Viên Sĩ Quan (SVSQ) của các tiểu đoàn Nguyễn Huệ và Trần Bình Trọng được chuyển lên trường Bộ Binh Thủ Đức để theo học khoá 6/69 (khóa Nguyễn Viết Thanh). Hai tuần sau tiểu đoàn Gia Long được chuyển tiếp lên theo. Ngoài ra cũng có một số nhỏ Sinh Viên Sĩ Quan được gửi ra thụ huấn tại quân trường Đồng Đế, Nha Trang được gọi là khoá 6/69 Đồng Đế.

Tại Thủ Đức mặc dù đã chuẩn bị tinh thần, sát cánh nhau để có nguyên một đại đội SVSQ/HQ thế nhưng tại vũ đinh trường trước sự la hét, nạt nộ và chia cắt của các huynh trưởng khoá 5/69 nên nhóm 202 người chỉ có đại đội 43 là đông SVSQ/HQ nhất còn bao nhiêu thì bị phân tán mỏng cho các đại đội 42 và 44. Khoảng 85 anh em của tiểu đoàn Gia Long lên sau này thì gia nhập các đại đội còn lại của khoá 6/69 (từ đại đội 41 đến đại đội 47). Trong thời gian huấn nhục, dù mặc quân phục giống nhau nhưng vì quen thói khi trình diện với số quân có thêm chữ A nên bị nhận dạng ngay là HQ và đã được các huynh trưởng (nhất là các huynh trưởng SVSQ Không Quân ngành Không Phi Hành thuộc khoá 5/69) "nâng đỡ" tận tình (đì, quay và phạt thêm). Sau huấn nhục gắn Alpha rồi thì đàn em, đàn anh nhìn nhau cười hề hề... đó là tình huynh đệ chí binh.



Tại trường Bộ Binh Thủ Đức, khoá 6/69 là khoá huấn luyện đầu tiên có đầy đủ các SVSQ thuộc quân chủng Hải, Lục và Không Quân và cũng là khoá phải chịu một biến cố lớn: một buổi sáng trong lúc di hành ra bãi tập ngang qua cầu Bến Nọc, đại đội 42 sinh viên sĩ quan bị mìn gài của Việt Cộng phục kích gây cho một số sinh viên khóa 6/69 bị tử vong và bị thương. Trong số này có 2 SVSQ/HQ bị tử thương là Lê Trịnh và Mỹ, 1 SVSQ/HQ bị trọng thương phải giải ngũ sớm là Trần Văn Hữu và 3 SVSQ/HQ khác bị thương nhẹ tiếp tục học sau khi nằm bệnh xá một tuần lễ là Nguyễn Tấn Bá, Đặng Văn Tư và Nguyễn Văn Võ. Khóa 6/69 Thủ Đức có 2 SVSQ/HQ bị đánh rớt phải mang cấp bậc HQ Thượng Sĩ Chiến Binh là Nguyễn Văn Hữu và Tạ Đình Khang, và sau đó 2 SVSQ/HQ này trở về học lại khóa 23 SQHQ/Nha Trang.



Khóa 6/69 Đồng Đế có khoảng 50 SVSQ/HQ theo học. Đồng thời Bộ Tư Lệnh Hải Quân cũng đã tuyển thêm khoảng 35 sĩ quan Bộ binh vừa tốt nghiệp khóa 6/69 Thủ Đức sang Hải quân (gần phân nửa số này được về Liên Đoàn Người Nhái, số còn lại về các trung tâm tiếp liệu và giang đoàn).

Tiền tài nguyên khoá 21 sau khi tạm trú ở APL và tốt nghiệp sinh ngữ được gửi đi Hoa Kỳ thụ huấn lấy tên là tiểu đoàn Trần Hưng Đạo OCS I, II... Tiền tài nguyên khoá 22 là khoá Lưu Đày I thì chuẩn bị đi thụ huấn tại Thủ Đức do đó cái tên khoá 21 & 22 không còn thực thể nữa cho nên cuối năm 1969.

Đầu năm 1970, Bộ Tư Lệnh Hải Quân quyết định ra thông cáo một lần nữa tuyển mộ SVSQ/HQ khoá 21 để đưa ra quân trường Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang trám chỗ nhân dịp khoá 19 Nha Trang mãn khoá. Không ngờ số khóa sinh tình nguyện ghi tên quá đông (530 SVSQ/HQ) nên sau khi mãn khóa căn bản quân sự ở Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung thuộc tiểu đoàn Trương Tấn Bửu, chỉ có 268 SVSQ được ra Nha Trang theo học khóa 21 SVSQ/HQ.

Trở về Bộ Tư Lệnh Hải Quân để bổ túc sinh ngữ gồm 86 SVSQ và số 176 SVSQ còn lại bị gửi lên trường Bộ Binh Thủ Đức theo học khoá 1/70 (Lưu Đày II) chung với các sinh viên sĩ quan trừ bị và sau đó kế tiếp theo là các khoá 2/70, 3/70 và 4/70 tiếp tục để trở thành Lưu Đày III, IV và V nhưng ít dần. Đó là câu râu ông này cắm cọ bà kia vì Lưu Đày I trên giấy tờ là gia nhập khoá SVSQ/HQ khoá 22 lại là đòn anh khoá SVSQ/HQ/NT K21. Oái ăm thay, vì các SVSQ/HQ học khoá 6/69 lại mãn khoá trước cho nên "Tái ông đắc ngựa" các SVSQ/HQ này (Lưu Đày I) lại mang lon chuẩn uý trước đòn anh SVSQ/HQ Nha Trang khoá 20.

Về mặt tâm lý thì các SVSQ/HQ khi bị gửi đi các quân trường Bộ Binh thụ huấn có cảm tưởng như bị Bộ Tư Lệnh Hải Quân đem con bỏ chợ vì không có đến một lời giải thích nguyên do, ngay như đến ngày trở về Bộ Tư Lệnh Hải Quân (một tuần trước khi khóa 6/69 làm lễ ra trường) anh em cũng lặng lẽ tự đeo lon chuẩn uý chứ không có được một buổi lễ mãn khoá chính thức.

Về thực tế thì Bộ Tư Lệnh Hải Quân đã có quyết định đứng đắn và sáng suốt để đáp ứng nhu cầu gia tăng quân số trong một thời gian ngắn và đồng thời đào tạo một đội ngũ sĩ quan hải quân Chiến Binh có đủ khả năng chiến đấu, lãnh đạo chỉ huy từ các quân trường bạn để làm trưởng toán các giang đinh chiến đấu trong sông rạch lúc bấy giờ, sát cánh hành quân với các đơn vị bạn trên đất liền, hoặc tiếp nhận các căn cứ yểm trợ tiếp vận để cung cấp tiếp liệu cho các đơn vị hành quân một cách nhanh chóng.

Nhiều sĩ quan hải quân Chiến Binh từng là trưởng toán các giang đinh đã tạo nên những chiến tích oanh liệt cũng như đã áp dụng những bài học căn bản bộ binh để sửa chữa và củng cố lại hệ thống phòng thủ của các đơn vị bờ, hậu cứ và tổ chức đi kích đêm với các toán tiền sát, trinh sát để bảo vệ đơn vị mà trước đây các sĩ quan hải quân khác không am tường. Và cũng không thiếu những chàng trai trẻ dũng cảm tuổi trẻ đầy kiêu hùng đi xây mộng hải hồ; nhưng tiếc thay! chưa một ngày trên sóng biển trùng dương đã vội vã gục ngã trên những dòng sông, kinh rạch hay các hải đảo xa xôi như HQ Chuẩn Úy Chiến Binh Huỳnh Hữu Phúc (Giang Đoàn 72 Thủy Bộ), HQ Chuẩn Úy Chiến Binh Kha Tư Quốc (Duyên Đoàn 16), HQ Thiếu Úy Chiến Binh Lê Thanh Xuân (trận Mộc Hóa), HQ Trung Úy Người Nhái Lê Văn Đơn (đổ bộ lên đảo Hoàng Sa trong trận hải chiến lịch sử Hoàng Sa tháng giêng năm 1974)... và còn nhiều sĩ quan hải quân Chiến Binh khác nữa đã sớm hy sinh một phần cơ thể hay yên nghỉ vĩnh viễn trong lòng đất mẹ đã tiếp nối nhau tô điểm lẫm liệt thêm cho trang chiến sử của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa.

Sĩ Quan Đặc Biệt

Sau 2 năm bổ sung quân số hoàn tất theo kế hoạch Việt-nam hóa chiến tranh, đầu năm 1972 Bộ Tư Lệnh Hải Quân bắt đầu tổ chức các khóa Sĩ Quan Hải Quân Đặc Biệt với chương trình 6 tháng tại Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang. Các khóa Đặc Biệt này nhằm mục đích bổ túc Hải Nghiệp cho các sĩ quan Hải quân chưa thụ huấn qua một khóa hải nghiệp nào trong hoặc ngoài nước mà Bộ Tư Lệnh Hải Quân gọi là Sĩ Quan Hải Quân Chiến Bin (Chiến Bin viết tắt là CB). Các khóa Đặc Biệt này gồm nhiều thành phần sĩ quan xuất thân khác nhau, nhưng đa số khóa sinh là những cựu sinh viên sĩ quan Hải Quân đã tốt nghiệp căn bản Sĩ Quan Lục Quân. Theo học các khóa Đặc Biệt này còn có một số sĩ quan khóa 22B, 23 và 24 Sĩ Quan Hiện Dịch của trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt được chuyển sang Hải Quân và các sĩ quan trừ bị Thủ Đức được Hải Quân tuyển mộ. Ngoài ra có một số ít khóa sinh từng là những sĩ quan hải quân đã phục vụ lâu năm trong Hải Quân. Khóa 1 Đặc Biệt còn có 2 Sĩ quan Biên tập viên cải ngạch sang Giang Cảnh và khóa 2 Đặc Biệt có 2 Sĩ quan cấp Úy (một Đại Úy và một Thiếu Úy) của Quân Vận theo học. Có tất cả 5 khóa Sĩ Quan Hải Quân Đặc Biệt: Khóa 1 được đặt tên là khóa Thủ Tinh (Mercury), khóa 2 là khóa Kim Tinh (Venus), khóa 3 là Hỏa Tinh (Mars), khóa 4 là Mộc Tinh (Jupiter) và khóa 5 là khóa cuối được đặt tên là Thổ Tinh (Saturn).

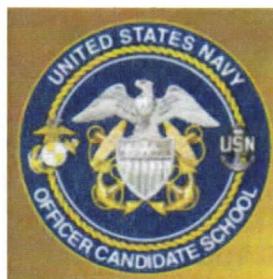


Có lẽ vì họ đã trải qua đoạn đường chiến binh ở các giang đoàn và đơn vị bờ trước đó, cho nên tất cả Sĩ Quan Hải Quân các Khóa Đặc Biệt khi mãn khóa Hải Nghiệp Nha Trang đều được thuyên chuyển về đơn vị đi biển như Hạm Đội và Hải Đội Duyên Phòng. Kể từ đó trên mỗi chiến hạm đều có sĩ quan hải quân Đặc Biệt phục vụ. Riêng các sĩ quan hải quân Đặc Biệt tân đao về các Hải Đội Duyên Phòng đều tiếp tục được gởi đi tu nghiệp các khóa Thuyền Trưởng Tuần Duyên Đỉnh (WPB) và Duyên Tốc Đỉnh (PCF) tại Lực Lượng Duyên Phòng 213, Cam Ranh. Có 4 khóa Thuyền Trưởng Hải Đội Duyên Phòng với thời gian là 2 tháng rưỡi cho mỗi khóa học, khóa 1 bắt đầu vào tháng 1/1973.

Như vậy một Sĩ Quan Đặc Biệt Hải Quân Nha Trang có 2 văn bằng tốt nghiệp do bộ Quốc Phòng cấp:

1. Văn Bằng Tốt Nghiệp Sĩ Quan Bộ Binh.
2. Văn Bằng Tốt Nghiệp Sĩ Quan Hải Quân Ngành Chỉ Huy

Ngoài ra một số Sĩ Quan có đi học thêm các lớp chuyên môn như quản trị nhân viên, Chiến Tranh Chánh Trị, tiếp liệu, hành chánh tài chánh, truyền tin, an ninh tình báo, không ảnh, pháo trợ và kiểm thính...



Có một số rất ít Sĩ Quan thay vì ra Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang theo học các khóa Đặc Biệt thì lại học hải nghiệp ở quân trường Officer Candidate School (Rhode Island, USA) của Hoa Kỳ (thuộc OCS khóa 11 & 12) như các HQ Trung úy CB: Nguyễn Văn Bông, Trần Minh Châu, Trịnh Duy Kiểm, Lê Ngọc Quý, Huỳnh Duy Trình, Huỳnh Quốc Tuấn,...). Đặc biệt HQ Trung úy CB Phạm Văn Hoàng và Ninh Văn Dũng là 2 trong 8 sĩ quan Hải quân VNCH học hải nghiệp OCS tại Úc châu (Australia).

Cũng có một vài Sĩ Quan không đi học hải nghiệp mà lại được gửi đi học Trường Đại học Kỹ Thuật Phú Thọ như các HQ Trung Úy CB: Dương Minh Châu, Lê Chí Hân, Chương Đệ, Lưu Tiến..., và một số ít vì ở chỗ sướng quá nên chưa đi học khóa chuyên nghiệp nào hết.

Nhìn chung, Sĩ Quan Hải Quân Đặc Biệt có một quá trình được huấn luyện và phục vụ trong nhiều lanh vực: vừa có kinh nghiệm phục vụ đơn vị bờ, kinh nghiệm tác chiến trên đất liền cũng như trên sông rạch và đồng thời họ cũng là những "đứa con của biển". Rời sông ra biển, từ biển lại về sông. Sĩ quan hải quân đặc biệt gắn liền với sông và biển là vậy.

Vài thành tích về khả năng và lãnh đạo chỉ huy của sĩ quan các khóa Hải Quân Đặc Biệt:

- HQ Đại Úy Trần Minh Chánh, khóa 24 Võ Bị Quốc Gia được chuyển sang Hải Quân, tốt nghiệp á khoa khóa 1 Đặc Biệt SQHQ/NT đã sớm đảm nhận chức vụ Hạm Trưởng Tuần Duyên Hạm PGM HQ 601.
- HQ Trung Úy Nguyễn Minh Phát (Tài nguyên SQHQ/khoa 22 - 6/69) với quyền Chỉ Huy Trưởng Duyên Đoàn 35 đã tử thủ và chỉ huy nhân viên đánh bật cuộc tấn công của Việt Cộng vào Duyên Đoàn tháng 3 năm 1975 được Tư Lệnh Hải Quân Lâm Nguồn Tánh gắn huy chương ngay tại mặt trận.



Còn nhiều thành tích và chiến công khác của các Sĩ Quan Hải Quân Đặc Biệt rất oanh liệt đáng ghi vào trang sử của Hải Quân Việt Nam Cộng Hoà như: HQ Trung Úy Hà Văn Vinh (LĐNN) tham dự mặt trận mùa hè đỏ lửa 1972 (Cửa Việt, Quang Trị), trận hải chiến Hoàng Sa (1974) trên HQ 4; HQ Trung Úy Trần Hùng Cận đã bị VC bắn B40 tử thương trên y tế hạm HQ 401 vào đầu tháng 4/1975 tại cửa Bồ Đề, Năm Căn.

Tóm lại, Sĩ Quan Hải Quân các khóa Đặc Biệt là một lực lượng SVSQ của Bộ Tư Lệnh Hải Quân tuyển mộ, tổ chức và được huấn luyện chu đáo: tất cả Sĩ Quan Hải Quân Đặc Biệt đều có một khả năng về Quân Sự và Hải Nghiệp đồng nhất. Đa năng và đa hiệu vốn là giá trị và cũng là niềm tự hào của họ. Sĩ Quan Hải quân Chiến Binh và Sĩ Quan Hải Quân Đặc Biệt cùng chung một lực lượng bởi họ vốn là một: cùng chung đoạn đường chiến binh. Họ là một phần trái độn quan trọng cho sự bành trướng quân chủng Hải Quân và đồng thời cũng là một thực lực có khả năng cần thiết cho chiến trường miền Nam vào đầu thập niên 1970. Lực lượng này đã tạo nên những vết son cho quân chủng Hải Quân, đồng thời đã góp một phần nào cho trang sử oanh liệt của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà.

Danh Sách Thủ Khoa của 5 Khóa Sĩ Quan Đặc Biệt Hải Quân Nha Trang:

- Thủ Khoa khóa 1 Đặc Biệt: HQ Thiếu Úy Phạm Viết Khiết (khóa 1/70 Thủ Đức)
- Thủ Khoa khóa 2 Đặc Biệt: HQ Trung Úy Nguyễn Văn Ba (khóa 5/69 Thủ Đức)
- Thủ Khoa khóa 3 Đặc Biệt : HQ Trung Úy Lương Trung Minh (khóa 1/70 Thủ Đức)
- Thủ Khoa khóa 4 Đặc Biệt : HQ Trung Tá Lê Phước Thiệt (SQ trừ bị Thủ Đức)
- Thủ Khoa khóa 5 Đặc Biệt : HQ Trung Úy Nguyễn Văn Độ (khóa 1/70 Thủ Đức)



Tiểu Sử của Hội



Năm 1986, 11 năm sau khi "vật đổi sao dời 1975", một số cựu Sĩ Quan Hải Quân thụ huấn tại trường Bộ Binh Thủ Đức thuộc khóa 6/69 đang định cư "tị nạn lưu vong" tại Hoa-kỳ đã tạm có công ăn việc làm và gia đạo yên ổn cho nên bắt đầu liên lạc tìm nhau để hồi tưởng về dĩ vãng và thăm hỏi những người bạn từng có chung những kỷ niệm vui buồn thời quân ngũ. Những người khởi xướng hằng hái lúc đó gồm có: Dương Minh Châu, California (CA); Nguyễn Văn Định, Minnesota (MN); Liêu Hầu, Đinh Quang Tiến, và Võ Văn Màng, Texas (TX); Đàm Văn Hòa và Thiều Quang Tài, Virginia (VA)... Tất cả đều muốn có một cái hội khóa "đi lính" với nhau để liên lạc tìm nhau, vì tham gia hội Hải Quân tại các địa phương thì đủ mọi thành phần với nhiều nghi lễ cho nên không thoải mái. Nhưng những lần bạn bè cùng khóa có dịp gặp nhau thì thoải mái ồn ào vui quá.

Do đó mới có đề nghị nên thành lập một hội để quy tụ anh em lại. Việc đặt tên cho Hội cũng qua một quá trình bàn thảo.

- hội Sĩ Quan Hải Quân Chiến Binh thì quá rộng không đúng ý muốn.
- hội Sĩ Quan Hải Quân khóa 6/69 Thủ Đức và Đồng Đế, cũng không đúng ý muốn vì còn các khóa 1/70, 2/70, 3/70, và 4/70 đều có Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân.
- hội Sĩ Quan Hải Quân Đặc Biệt thì càng đi xa mục tiêu:
 - o thứ nhứt có nhiều người chưa học (5) Khóa Đặc Biệt SQHQ dành cho SQHQ Chiến Binh tại trung tâm huấn luyện HQ Nha Trang
 - o thứ nhì chữ "sĩ quan đặc biệt" sẽ làm lầm lẫn với các khóa SQHQ Đặc Biệt dành cho Đoàn Viên, học tại trung tâm huấn luyện HQ Sài Gòn.

Sau cùng Liêu Hầu đưa đề nghị: hồi còn là SVSQ mình đã tự đặt tên là Lưu Đà. Bây giờ đây mình đang lưu vong thì lấy chữ Lưu Đày đó đặt tên hội SQHQ Lưu Đày cho nhóm bạn bè cùng khóa của mình thì hợp lý lắm. Suốt năm 1986 liên lạc vất vả với nhau qua điện thoại thì tất cả đồng ý là nhân dịp ngày 23 tháng 8 năm 1987 sẽ có đám cưới của bạn Nguyễn Văn Khang ở Seattle, Washington State (WA) thì sẽ có nhiều bạn cùng khóa tham dự, rồi sẽ thảo luận và nếu mọi người đồng ý thì lập hội Sĩ Quan Hải Quân Lưu Đày, được nhóm nhỏ như vậy và có dịp tìm về nhau, giúp nhau khi cần thiết là vui rồi. Sau khi nghe ý kiến đó thì "chú rể" tương lai Khang và "cô dâu" tương lai Thủy đều vui vẻ đồng ý và hứa sẽ giúp tìm cách hội ngộ thảo luận sau ngày thành hôn.

Năm 1987 những người khởi xướng lập hội từ xa về Seattle tham dự đám cưới Khang và Thủy gồm có: Dương Minh Châu, Nguyễn Văn Định, Đàm Văn Hòa và Võ Văn Màng... Đúng như dự tính, sau đám cưới thì Khang và Thủy dời ngày "tuần trăng mật" để tiếp đón các bạn ở xa còn nán ná lại thăm viếng thành phố "Ngọc Bích" (dịch từ nickname "Evergreen" {xanh rờn} của tiểu bang Washington) và tổ chức buổi hội thảo tại tư gia Lê Văn Quá (anh của 'cô dâu' Thủy), SQHQ khóa 19 Nha Trang.

- Có 11 người SQHQ khóa 6/69 như sau: 9 người (Quang Trung) tiểu đoàn Trần Bình Trọng (nguồn gốc phát xuất của chữ Lưu Đày), 1 người (Quang Trung) tiểu đoàn Nguyễn Huệ, 1 người vô thằng Thủ Đức.

- Và có 4 người “thân hữu”: 1 người SQHQ khóa 19 Nha Trang, 2 người SQHQ khóa 6 và 9 OCS, 1 người sĩ quan quân vận khóa 6/69 Thủ Đức.
- Vắng mặt 3 cổ động “sáng lập viên” là Liêu Hầu, Thiếu Quang Tài và Đinh quang Tiến.

Sau phần thảo luận thì tất cả đồng ý những tiêu đề được tóm lược như sau:

- Mục đích chánh là tìm về với nhau và giúp đỡ lẫn nhau.
- Tiến hành liên lạc, phổ biến và chuẩn bị trong vòng 2 năm tức là sẽ ra mắt năm 1989 và chọn thủ đô Hoa-thịnh-Đốn sẽ là điểm hội ngộ đầu tiên, để cử Đàm văn Hòa đảm trách tổng quát và tổ chức họp mặt.
- Lập ban soạn thảo nội qui.
- Lập ban thông tin liên lạc, để cử Nguyễn Văn Định.

Xin ghi nhận nơi đây, bạn Nguyễn Văn Định là người khổ sở nhất vì lúc bấy giờ máy photocopy còn quý và mắc mòi cho nên trăm sự nhờ bạn Định vào sở lén copy bản tin, bản tin viết bằng tay và chuyển tin bằng bưu điện. Bạn Định lo hết từ A đến Z phát hành bản tin và đặc biệt là bạn Định phải mò mẫm lẩn luân trách nhiệm làm cái logo: với cái ý kiến mỏ neo và bánh ‘xe nước mía’ (bánh lái tàu) tượng trưng cho quân chủng Hải Quân; đốm lửa tượng trưng cho trường Bộ Binh Thủ Đức, nơi huấn luyện quân sự đầu tiên và cây kiếm tượng trưng cho ngành chỉ huy (Sĩ Quan). Lúc này đa số ai cũng có con còng nhỏ đang học tiểu học hay trung học cho nên làm việc “chùa, vác ngà voi” thì đúng nghĩa chử hy sinh và gian khổ vì tình lính.

Tất cả đồng ý rằng muốn thành tựu tốt đẹp thì tổ chức phải có nhiều bàn tay góp sức thí dụ như buổi họp hôm nay là điển hình cho nên đề nghị lập hội mang tên làm sao có chữ Lưu Đài và Thân Hữu. Sau đó thì dự thảo đồng ý hội tên là: **Hội Ái Hữu Cựu Sĩ Quan Hải Quân Các Khóa Lưu Đài và Thân Hữu.**

Sau này, lúc soạn thảo nội qui thì gặp được Phạm Viết Khiết, khóa 1/70 Thủ Đức, thủ khoa khóa 1 Đặc Biệt đang làm cho IBM cho nên có nhờ Khiết giúp chọn tên hội tiếng Mỹ; sau nhiều lần tham khảo thì đa số đồng ý là: **Alumni Luu-Day Republic of Viet-nam Navy Officers' Association.** (Sau ngày thành lập hội năm 1989 thì có đăng bộ tại tiểu bang Virginia với cái tên “business, Non-profit Organization” bằng tiếng Mỹ trên để được phép hoạt động trên toàn nước Mỹ nhưng không nộp đơn xin miễn thuế).

Sau 2 năm soạn thảo và liên lạc vào mùa hè tháng 7 năm 1989 đại hội Cựu SQHQ Các Khóa Lưu Đài và Thân Hữu được tổ chức tại Falls Church, Virginia; với ban tổ chức là: Nguyễn Long Hải, khóa 4/69; Phạm Phú Quới, khóa 5/69; Đàm Văn Hòa, Trà Trung Sanh, Thiếu Quang Tài, khóa 6/69; Phạm Viết Khiết và Mai Vàng, khóa 1/70.

Ngày tiền hội ngộ (warm-up) mượn sân sau nhà của anh Bảo Hồ, HQ Thiếu tá, gốc Hàng Hải Thương Thuỷ. Hôm đó tổng số SQHQ Lưu Đài và SQHQ Chiến Bình (cùng lứa tuổi) lên đến 26 người, cộng thêm gia đình và thân hữu là 97 người.

Đến sáng hôm sau là buổi họp để lập hội, thông qua bản nội qui và ký tên, bầu cử và chọn địa điểm họp mặt và tất cả quyết định là mỗi 2 năm họp mặt 1 lần và Ban Chấp Hành của hội mỗi 4 năm thì họp bầu lại. Buổi hội này có thêm nhiều người tham dự lên đến 34 người gồm có SQHQ Lưu Đài và SQHQ Chiến Bình (cùng lứa tuổi). Và tất cả đã chọn hội ngộ lần thứ 2 sẽ tại Orange County, Nam California vào năm 1991 và do Nguyễn Minh Phát đảm trách tổ chức. Đặc biệt là SQHQ/Lưu Đài Trần Ngọc On, Bắc California, vừa mới thay gan vài tuần nhưng đã gọi điện thoại ủng hộ và chúc mừng cho việc thành lập hội thành công.

Đêm đó là buổi dạ tiệc chánh ra mắt ban chấp hành được tổ chức tại nhà hàng Việt-Nam tên là May Flowers, Springfield, Virginia với tổng số người tham dự cùng với gia đình lên đến trên 160 người, đã vượt quá sức chứa của nhà hàng lớn thời đó cho nên có nhiều sơ sót, tuy nhiên thông cảm với nhau nên có nhiều người phải đứng và trật tự rất tốt đẹp do các chiến hữu SQHQ Người Nhái như Hoàng Đình Tiến và Trần Xuân Tin, khóa 5/69 Thủ Đức đảm trách.

Ghi nhận đặc biệt từ lúc khởi thủy "tân lập" hội năm 1989, có những thân hữu kỳ cựu và mãi mãi gắn bó với hội đến nay, năm 2010, gồm có:

Thân hữu Lê văn Quá, SQHQ khóa 19 Nha Trang, tư gia là nơi đầu tiên phát xuất việc lập hội. Nhắc lại, lúc mới ra trường cũng như về sau thì Lê văn Quá đóng nhiều đơn vị và giao du thân thiết với các SQHQ Lưu Đày (có thể ví 'lưu đày' là 'bà vú em' của Lê văn Quá vậy, vì thế hắn rành SQHQ Lưu Đày như người nhà) cho nên thường tham dự các sinh hoạt của 'Lưu Đày'.

Thân hữu rất là đặc biệt mà hầu như SQHQ Lưu Đày nào cũng biết đó là chiến hữu Hồ Sĩ Thư Bình, SVSQ/KQ, Quang Trung cũng tiểu đoàn Trần Bình Trọng với SVSQ/HQ "Lưu Đày", khóa 6/69 Thủ Đức, đại đội 43.

Sau cùng có thêm 1 thân hữu cũng thật là đặc biệt đó là chiến hữu Nguyễn Bình Liêu, cùng khóa 6/69 Thủ Đức, SVSQ/KQ KPH, Quang Trung tiểu đoàn Nguyễn Huệ, đại đội 47 Thủ Đức, ra trường đóng tại phi trường An Thới, đảo Phú Quốc, cho đến ngày "trời sập" 1975. Vì hắn đóng trên cái "hòn" này chỉ có 5, 7 quân nhân KQ cho nên hắn và HQ gắn bó hỗ tương với nhau đó là: hắn có phương tiện di chuyển nhanh, hắn ham vui nhậu nhẹt cho nên đại đa số SQHQ đóng ở nơi này hay là đi hạm đội ghé ngang Căn cứ Hải Quân/An Thới (CCHQ/An Thới) để nghỉ bến hoặc sửa chữa tạm ở Căn cứ Yểm trợ Tiếp vận/An Thới (CCYT/TV/An Thới) thì đa số đều quen biết hắn; vì vừa có dịp nhậu nhẹt vui vẻ, vừa nhờ và phương tiện "đi bờ" bằng máy bay về Sài Gòn. Ngược lại hắn đóng gần bên căn cứ HQ, học kỹ thuật Cao Thắng, học bộ binh cùng khóa 6/69 với SVSQ/HQ học Thủ Đức thì hắn chỉ còn có 1 chỗ là "phải" chơi với SQHQ tại đảo Phú Quốc mà thôi.

Tổng kết lịch trình hội theo thứ tự như sau :

- Ban Chấp Hành nhiệm kỳ I : 1969 – 1993 Đàm văn Hòa là Hội trưởng .
- Ban Chấp Hành nhiệm kỳ II : 1993 – 1997 Trần xuân Tin là Hội trưởng thay thế Trần minh Châu từ chức .
- Ban Chấp Hành nhiệm kỳ III : 1997 – 2001 Dương minh Châu là Hội trưởng .
- Ban Chấp Hành nhiệm kỳ IV : 2001 – 2005 Phạm quốc Nam là Hội trưởng .
- Ban Chấp Hành nhiệm kỳ V : 2005 – 2009 Đàm văn Hòa là Hội trưởng .
- Ban Chấp Hành nhiệm kỳ VI : 2009 – 2013 Nguyễn duy Thành là Hội trưởng
- Ban Chấp Hành nhiệm kỳ VII : 2013 – 2017 Nguyễn duy Thành là Hội trưởng
- Ban Chấp Hành nhiệm kỳ VIII : 2017 – 2021 Nguyễn duy Thành là Hội trưởng.

Tổng kết các lần họp mặt thứ tự như sau :

- Họp mặt sơ bộ tại Seattle , Washington State vào tháng 8 năm 1987 .
- Họp mặt lần 1 tại Washington D.C. vào tháng 7 năm 1989 .
- Họp mặt lần 2 tại Orange Co. Nam California vào tháng 7 năm 1991 .
- Họp mặt lần 3 tại Seattle vào tháng 7 năm 1993 .
- Họp mặt lần 4 tại Savannah , Georgia vào tháng 7 năm 1995 .
- Họp mặt lần 5 tại Houston , Texas vào tháng 7 năm 1997 .
- Họp mặt lần 6 tại San José , Bắc California vào tháng 7 năm 1999 .
- Họp mặt lần 7 tại Orlando , Florida vào tháng 7 năm 2001 .
- Họp mặt lần 8 tại Washington D.C. vào tháng 7 năm 2003 .
- Họp mặt lần 9 tại Orange Co. Nam California vào tháng 7 năm 2005 .
- Họp mặt lần 10 tại Houston , Texas vào tháng 5 năm 2007 .
- Họp mặt lần 11 tại Seattle vào tháng 7 năm 2009 .
- Họp mặt lần 12 tại San José , Bắc California vào tháng 8 năm 2011 .
- Họp mặt lần 13 tại Orange Co. Nam California vào tháng 7 năm 2013 .
- Họp mặt lần 14 tại Houston , Texas vào tháng 10 năm 2015 .
- Họp mặt lần 15 tại Washington D.C. vào tháng 5 năm 2017 .
- Họp mặt lần 16 tại Orange Co. Nam California vào tháng 7 năm 2019 cũng là năm kỉ niệm 30 năm thành lập Hội , 50 năm ngày Nhập Ngũ và 70 tuổi đời .

TẠP GHI LẠI NHỮNG LỜI PHÊ BÌNH “ 30 NĂM NHÌ LẠI ” CỦA HỘI :

- Tổng số nhân sự phát triển khả quan (tất cả mọi người đều được “đồng hóa” là Lưu Đày) lên đến hơn 190 người.
- Tổ chức họp mặt thì thường là do sự phối hợp của Ban Chấp Hành và Ban Tổ Chức địa phương, càng ngày càng dễ nhờ vào phương tiện hữu hiệu của thời đại hi-tech, dựa vào kinh nghiệm và còn tùy thuộc vào địa phương quyết định cách thức. Tuy nhiên tuổi càng ngày càng “lão” thì dĩ nhiên những cuộc họp mặt “gần đất xa trời” về sau này phải từ từ đi xuống dần.
- Ban nghi lễ của hội nghiên cứu tưởng tân và cố gắng hoàn thành tối đa chương trình soạn thảo phối hợp với ban tổ chức; nghi lễ thật nghiêm chỉnh và cảm động.
- Điều quan trọng là sợi dây thâm tình càng dài ra mặc dù có đôi khi bị sứt mẻ nhỏ, đó là việc dĩ nhiên “nhân vô thập toàn”. Cái mốc chánh là lưu giữ keo sơn cái tình “huynh đệ chí binh” của Lưu Đày và cái tình “tương thân, tương ái” của Lưu Đày với Thân Hữu bền lâu.
- Lời phê bình nghe được từ những chiến hữu Hải Quân và quân binh chung bạn là tập thể SQHQ Lưu Đày nhờ nhiều nhân lực tổng hợp của nhiều khóa cho nên nhiều nhân tài và sự hỗn hợp đó là yếu tố tốt đẹp của sự đa dạng như những người dân đa chủng của xứ Hiệp Chủng Quốc Hoa-kỳ đã mang lại sự thịnh vượng và quyền lợi chung cho chính họ.
- Nhiều khi gặp nhau biết là SQHQ/CB nhưng phải hỏi cặn kẽ qua nhiều trung gian rồi mới biết được là cùng “trường mẹ” bộ binh Thủ Đức (thỉnh thoảng gặp số ít tốt nghiệp quân trường Đồng Đế) mà nay thường gọi nhau là SQHQ Lưu Đày. Sự xác định đó không là trở ngại hay khó chịu mà làm cho sớm gắn bó với nhau hơn, đó là sớm hiểu và có cảm tình qua bạn của bạn.

- Danh từ Lưu Đày đã đi vào "sử liệu", ngày nay trong hội đa dạng, đa khóa (và cũng đa tài, đa tật) và tất cả đều đã "đồng hóa" dùng chữ Lưu Đày để qui tụ với nhau thành một khối SQHQ thụ huấn quân sự các trường Bộ Binh.

San Jose , viết xong ngày 21 tháng 12 năm 2019

Hội Trường Nguyễn Duy Thành

Đồng biên soạn và bối túc: Phạm Quốc Nam, Đàm Văn Hòa và các cựu Sĩ Quan Hải Quân các khóa Lưu Đày

Ghi-chú những danh từ hải quân thường hay viết tắt:

Bộ Tư Lệnh Hải Quân (BTL/HQ)

Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang (TTHL/HQ/NT)

Sĩ Quan Hải Quân (SQHQ)

Sĩ Quan Hải Quân Chiến BINH (SQHQ/CB)

Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân (SVSQ/HQ)

Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang (SVSQ/HQ/NT)

Bộ Tư Lệnh Hải Quân Vùng 1 Duyên Hải (BTL/HQ/V1DH)

Bộ Tư Lệnh Hải Quân Vùng 3 Sông Ngòi (BTL/HQ/V3SN)

Lực Lượng Duyên Phòng 213 (LLDP/213)

Căn Cứ Yểm Trợ Tiếp Vận/An Thới (CCYT/TV/An Thới)

Căn Cứ Hải Quân/An Thới (CCHQ/An Thới)

Hải Đội 4 Duyên Phòng (HD4DP)

Giang Đoàn 72 Thủy Bộ (GĐ72TB)

Giang Đoàn 54 Tuần Thám (GĐ54TT)

Duyên Đoàn 16 (DĐ16)

Liên Đoàn Người Nhái (LĐNN)

Officer Candidate School (OCS)





Qui Nhơn



Nha Trang



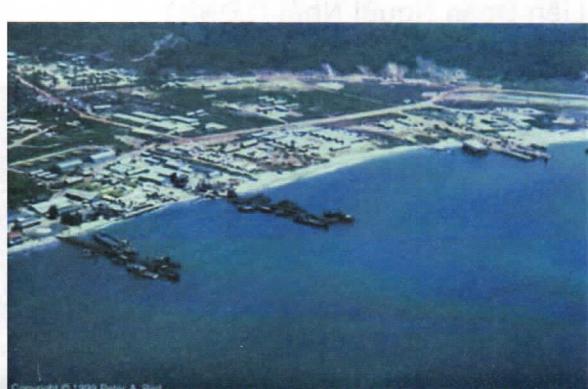
Vũng Tàu



Trung Tâm HLHQ Nha Trang



Cam Ranh



An Thới



Bộ Tư Lệnh Hải Quân Sài Gòn



Đà Nẵng

